

Số: 440/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 28/5/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 430/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Phạm Thị Như Q**, sinh năm 1981

Đăng ký thường trú: Số B T, phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện tại: Số B T, phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội

- Anh **Lưu Thanh T**, sinh năm 1981

Đăng ký thường trú: Số B T, phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện tại: Số B T, phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị Như Q và anh Lưu Thanh T xây dựng gia đình với nhau năm 2012. Anh chị có tình cảm và đăng ký kết hôn ngày 06/12/2012 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng đã chung sống hạnh phúc cho đến năm 2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong tính cách, quan điểm và lối sống khiến cho cuộc sống hôn nhân ngày càng trở nên căng thẳng, trầm trọng. Dù nhiều lần hai vợ chồng ngồi lại nói chuyện tìm cách giải quyết vấn đề, gia đình hai bên cố gắng khuyên nhủ, hàn gắn nhưng không có kết quả. Đến nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị cùng làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Q

và anh T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Chị Phạm Thị Như Q và anh Lưu Thanh T có 01 con chung là cháu Lưu Vũ K, sinh ngày 30/11/2013 (N). Sau ly hôn, anh chị thỏa thuận anh Lưu Thanh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lưu Vũ K. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Phạm Thị Như Q và anh Lưu Thanh T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ chung*: Chị Phạm Thị Như Q và anh Lưu Thanh T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị Phạm Thị Như Q và anh Lưu Thanh T thỏa thuận để chị Q chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Như Q và anh Lưu Thanh T.

- **Về con chung**: Xác nhận chị Phạm Thị Như Q và anh Lưu Thanh T có 01 con chung là cháu Lưu Vũ K, sinh ngày 30/11/2013 (N). Giao anh Lưu Thanh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lưu Vũ K cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Chị Phạm Thị Như Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị Phạm Thị Như Q và anh Lưu Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung**: Chị Phạm Thị Như Q và anh Lưu Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Phạm Thị Như Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Phạm Thị Như Q đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0026644 ngày 27/5/2025. Xác nhận chị Phạm Thị Như Q đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Khương Thượng, quận Đống Đa,
Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương